Ch7 - Bảy Pháp - I. Phẩm Tài Sản (Dhanavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

II. KINH ĐƯỢC ÁI Mộ THỨ HAI (Dutìyapiyasutta) (A. IV. 2) 2. (Như kinh 1, chỉ thay hai pháp cuối "tật đố và xan tham" với "không tật đố và không xan tham^,). III. KINH CÁC SỨC MẠNH TÓM TẮT (Samkhittabalasutta)3 (A. IV. 3) 3. Này các Tỷ-kheo, có bảy sức mạnh này. Thê nào là bảy? Tín lực, tân lực, tàm lực, quý lực, niệm lực, định lực, tuệ lực.45Này các Tỷ-kheo5 có bảy sức mạnh này. Tín lực và tấn lực, Tàm lực và quý lực, Niệm lực và định lực, Tuệ lực là thứ bảy; Tỷ-kheo với lực này, Sống hiền trí an lạc, Như lý suy tư pháp/ Quán rõ đích trí tuệ5 Như ngọn lửa tàn diệt,67 Với tâm được giải thoát. IV. KINH CÁC SỨC MẠNH QUẢNG THUYẾT (Vìtíhatabalasuttẩỹ (Ả. IV. 3) 4. Này các Tỷ-kheo? có bảy sức mạnh này. Thế nào là bảy? Tín lực? tấn lực, tàm lực, quý lực, niệm lực, định lực5 tuệ lực. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tín lực? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: “Bây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ? Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế T6n." Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tín lực. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tấn lực? Ở đây, này các Tỷ-kheo9 vị Thánh đệ tử sống tinh càn tinh tấn để đoạn tận các pháp bất thiện, làm sanh khởi các pháp thiện, nỗ lực kiên trì, không bỏ rơi gánh nặng đối với các pháp thiện. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tấn lực. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tàm lực? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng xấu hổ, xấu hổ với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác, xấu hổ vì đã thành tựu các pháp ác, bất thiện. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là tàm lực.

3 Tham chiếu: (T.02. 0099.688-690. 0187c27-0188al2). 4 Xem4 II. 141; III. 10; D III. 229, 253; II. 12; 5. V. 193. 5 Xem I. 34. I. 236; II. 157; I. 159; V. 906; V. 116. 7 Tham chiếu: (7.02. 0099.691. 0188al9).

Và này các Tỷ-kheo? thế nào là quý lực?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng sợ hãi tội lỗi5 sợ hãi tội lỗi đối với thân làm ác? miệng nói ác, ý nghĩ ác, sợ hãi tội lỗi vì thành tựu các pháp ác5 bất thiện. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là quý lực.

Và này các Tỷ"kheo, thế nào là niệm lực?

Ở dây, này các Tỷ~kheo? vị Thánh đệ tử đầy đủ niêm, thành tựu niệm tuệ tối thắng, ức nhớ? tùy niệm (saritã anussaritã) những điêu làm đã lâu, nói đã lâu.

Này các Tỷ-kheo, đây gọi là niệm lực.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là định lực?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử ly dục, ly các pháp ác? bất thiện...

chứng đạt và an trú Thiền thứ tư.8 Này các Tỷ-kheo? đây gọi là định lực.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tuệ lực?

Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có trí tuệ, có trí tuệ về sanh diệt, thành tựu với sự thể nhập thuộc bậc Thánh đưa đến con đường chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tuệ lực.

Các pháp này, này các Tỷ-kheo9 là bảy pháp.

Tín lực và tấn lực,
Tàm lực và quý lực,
Niệm lực và định lực,
Tuệ lực là thứ bảy.
Tỷ-kheo với lực này,
Sống hiền trí an lạc,
Như lý suy tư pháp,
Quán rõ đích trí tuệ,
Như ngọn lửa tàn diệt,
Với tâm được giải thoát.

V. KINH CÁC TÀI SẢN TÓM TẮT (Samkhittadhanasutta) (A. IV. 4)

5. Này các Tỷ-kheo5 có bảy tài sản9 này. Thế nào là bảy? Tín tài, giới tài? tàm tài, quý tài, văn tài, thí tài5 tuệ tài.

Này các Tỷ-kheo, đây là bảy tài sản.

Tín tài và giới tài,
Tàm tài và quý tài,
Văn tài và quý tài,
Tuệ tài là thứ bảy.
Ai có những tài này,
Nữ nhân hay nam nhân,
Được gọi không nghèo khổ9

8Xem^.IV.4O9. 9 Xem4 I. 210; IV. 212; III. 163; III. 99.

M A M Mạng sông không trông rông. Do vậy5 tín và giới, Tịnh tín và thấy pháp, Bậc trí chuyên chú tâm, ức niệm lời Phật dạy.10 VI. KINH CÁC TÀI SẢN QUẢNG THUYẾT (Vỉtthatadhanasutta) (Ắ. IV. 5) 6. Này các Tỷ-kheo, có bảy tài sản này. Thế nào là bảy? Tín tài, giới tài, tàm tài, quý tài, văn tài, thí tài9 tuệ tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tín tài? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 vị Thánh đệ tử có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: "Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện The, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế T6n." Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tín tài. Và này các Tỷ-kheo9 thế nào là giới tài? Ở dây, này các Tỷ-kheo? vị Thánh đệ tử từ bỏ sát sanh... từ bỏ đắm say rượu men rượu nâu. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là giới tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tàm tài? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có xấu hổ? xấu hổ đối với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác; xâu hô vì đã thành tựu các pháp ác, bât thiện. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tàm tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là quý tài? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử có lòng sợ

hãi tội lỗi9 sợ hãi tội lỗi đối với thân làm ác, miệng nói ác, ý nghĩ ác; sợ hãi tội lỗi vì thành tựu các pháp ác5 bất thiện. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là quý tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là văn tài? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 vị Thánh đệ tử nghe nhiều,11 gìn giữ những gì đã nghe5 chất chứa những gì đã nghe; những pháp ây sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, văn nghĩa đầy đủ, đề cao đời sống Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ5 thanh tịnh; những pháp ấy, vị ấy nghe nhiều, đã nắm giữ, đã ghi nhớ tụng đọc nhiều lần, chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là văn tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là thí tài? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử với tâm từ bỏ cấu uế, xan tham, sống tại gia12 phóng xả5 với bàn tay rộng mở, ưa thích xả bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, ưa thích san sẻ vật bố thí. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là thí tài. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tuệ tài?

10 Xem 4 II. 57; I. 232; V. 509. 11 Xem 4 II. 23; III. 267; III. 11; II. 95. 12 Xem 4 I. 226, II. 66; V. 331; V. 351.

Ở dây, này các Tỷ-kheo? vị Thánh đệ tử có trí tuệ9 có trí tuệ về sanh diệt, thành tựu với sự thể nhập thuộc bậc Thánh đưa đến con đường chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tuệ tài. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là bảy tài sản. Tín tài và giới tài, Tàm tài và quý tài, Văn tài và thí tài, Tuệ tài là thứ bảy. Ai có những tài này5 Nữ nhân hay nam nhân, Được gọi không nghèo khổ, Mạng sống không trống rỗng. Do vậy, tín và giói, Tịnh tín và thấy pháp, Bậc trí chuyên chú tâm, ức niệm lời Phật dạy. VII. KINH UGGA (Uggasutta) (Ả. IV. 6) 7. Bấy giờ5 Ugga, yị đại thần của vua,13 đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngoi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Ugga, vị đại thần của vua, bạch Thế Tôn: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Giàu CÓ đên như vậy, đại phú đên như vậy9 tài sản nhiêu đên như vậy, bạch Thê Tôn, là Migãra Rohaneyya. Này Ugga, Migãra Rohaneyya14 giàu có đến mức nào, đại phú đến mức nào? tài sản nhiều đến mức nào? — Bạch Thế Tôn, về vàng có đến trăm trăm ngàn, còn nói gì về bạc! — Này Ugga, đây có thể là tài sản chăng? Không phải Ta đã nói rằng đây không phải là tài sản? Tài sản ấy bị chi phôi (sãdhãranam) bởi lửa, nước, vua chúa, ăn trộm, các người thừa tự thù địch.15 Bảy tài sản này, này Ugga, không bị lửa? nước, vua chúa, ăn trộm, các người thừa tự thù địch chi phối. Thế nào là bảy? Tín tài, giới tài5 tàm tài, quý tài, văn tài, thí tài, tuệ tài. Bảy loại tài sản này, này Ugga, không bị lửa, nước, vua chúa, ăn trộm, các người thừa tự thù địch chi phối. Tín tài và giới tài5 Tàm tài và quý tài, Văn tài và thí tài, Tuệ tài là thứ bảy.

Chỉ cho vua nước Kosala. Cháu của Rohana Chetty, mẹ là Visãkhã. 15 Xem I. 86; I. 90.

Ai có tài sản này, Nữ nhân hay nam nhân, Người ấy là đại phú, Thiên nhân giới khó thắng. Do vậy, tín và giới, Tịnh tín và thấy pháp, Bậc trí chuyên chú tâm, ức niệm lời Phật dạy. VIII. KINH CÁC KIẾT sử (Samyojanasutta) (A, IV. 7) 8. Này các Ty-kheo, có bảy kiết sử16 này. Thế nào là bảy? Tùy tham kiết sử, sân kiết sử, kiến kiết sử, nghi kiết sử, mạn kiêt sử, hữu tham kiêt sử, vô minh kiết sử. Này các Tỷ-kheo, có bảy kiêt sử này. IX.

KINH ĐOẠN TẬN (Pahãnasutta) (A. IV. 7) _ .(9. Này các Tỷ-kheo5 do đoạn tận, do căt đứt bảy kiêt sử? Phạm hạnh được sông. Thê nào là bảy? Do đoạn tận, căt đứt tùy tham kiêt sử, Phạm hạnh được sông... sân kiêt sử... kiên kiêt sử... nghi kiêt sử... mạn kiêt sử... hữu tham kiêt sử... do đoạn tận, do cắt đứt vô minh kiết sử, Phạm

16 Xem Dili. 254.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.